

Số: **207** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **16** tháng **6** năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ chương trình kỳ họp giữa năm 2023 của HĐND Thành phố về việc thông qua các Nghị quyết về một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố các nội dung cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 6221/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chế độ chi tập huấn, tham dự giải, làm nhiệm vụ tại nước ngoài và thuê chuyên gia nước ngoài huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội

1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong những năm gần đây

Trong những năm qua được sự quan tâm của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố và các ngành chức năng, thể thao thành phố Hà Nội đã được đầu tư bài bản, bền bỉ, chuyên nghiệp, đúng theo định hướng phát triển của Thành phố, cụ thể: Thể thao Thủ đô tiếp tục được đầu tư có trọng tâm trọng điểm và phát triển mạnh mẽ thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao theo hướng tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế trong đó tập trung đầu tư vào các môn thể thao thế mạnh của Hà Nội, các môn thể thao nằm trong hệ thống thi đấu ASIAD và Olympic, lấy đầu trường SEA Games làm cơ sở từng bước vươn ra đấu trường Châu lục và Thế giới.

Trong các chính sách đặc thù của Thành phố, Quyết định số 6221/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND Thành phố về việc quy định chế độ chi tập huấn, tham dự giải, làm nhiệm vụ tại nước ngoài và thuê chuyên gia nước ngoài huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội và vận động viên đi tập huấn trong nước góp phần tạo động lực cho sự phát triển thể thao của Thủ đô.

Thể thao thành tích cao của Hà Nội luôn duy trì ổn định vị thế dẫn đầu cả nước. Tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2023, đoàn Thể thao Hà Nội mang về cho Thủ đô với 175 HCV - 143 HCB - 157 HCD, đặc biệt có nhiều kỷ lục quốc gia đã được thiết lập tại kỳ Đại hội lần này. Qua đó, đoàn Thể thao Hà Nội lần thứ 6 liên tục khẳng định vị trí đứng đầu toàn quốc kể từ Đại hội Thể dục Thể thao toàn quốc lần thứ 4 năm 2002

Hà Nội là địa phương có nhiều đóng góp quan trọng vào thành tích của Đoàn Thể thao Việt Nam trên các đấu trường khu vực, châu lục và quốc tế; thể thao Hà Nội duy trì đóng góp 30% số thành viên, cũng như tổng số huy chương của Đoàn thể thao Việt Nam tại Thế vận hội Mùa hè - Summer Olympic, Đại hội Thể thao châu Á - ASIAD, Đại hội Thể thao Đông Nam Á - SEA Games.

ASIAD 2018, các vận động viên Hà Nội tranh tài ở 23/32 môn, thi đấu xuất sắc và đóng góp 16 huy chương (1 Huy chương vàng, 6 Huy chương bạc, 9 Huy chương đồng) trong tổng số 4 Huy chương vàng, 16 Huy chương bạc, 18 Huy chương đồng của Đoàn thể thao Việt Nam.

SEA Games 30 năm 2019, Hà Nội là địa phương đóng góp nhiều huy chương nhất cho Đoàn thể thao Việt Nam, với tổng cộng 87 huy chương các loại, trong đó có 34 Huy chương vàng, 27 Huy chương bạc, 26 Huy chương đồng. Riêng số Huy chương vàng do vận động viên Hà Nội giành được chiếm 34,69% tổng số Huy chương vàng của Đoàn thể thao Việt Nam.

SEA Games 31 năm 2022, thể thao Hà Nội đạt: 62 HCV, 35 HCB, 54 HCD trong tổng số 205 HCV, 125 HCB, 116 HCD, chiếm tỷ lệ 30,24% tổng số HCV của Đoàn Thể thao VN, góp phần rất quan trọng vào vị trí Nhất toàn đoàn của Thể thao Việt Nam trong tổng số 11 quốc gia Đông Nam Á tham dự Đại hội.

SEA Games 32 năm 2023, 99 huy chương các loại, gồm 40 HCV, 27 HCB, 32 HCD, kết quả tiệm cận tới chỉ tiêu huy chương được giao, chiếm 29,41% số lượng huy chương vàng của Đoàn Thể thao Việt Nam, một lần nữa góp phần quan trọng giúp Đoàn Thể thao Việt Nam lần đầu tiên đạt vị trí nhất toàn đoàn tại kỳ SEA Games tổ chức tại quốc gia khác.

Song song với những kết quả đạt được trong thành tích thể thao, Sở Văn hóa và Thể thao luôn giám sát việc thực hiện các quy định Luật Ngân sách nhà nước, quy định và hướng dẫn của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan áp dụng cho lĩnh vực thể thao thành tích cao tại Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT, đặc biệt đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho huấn luyện viên, vận động viên, chuyên gia và các đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

1.2. Thuận lợi

Hoạt động thể thao luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc đầu tư cơ sở vật chất theo quy trình khép kín, đồng bộ và hiện đại, đặc biệt trong triển khai hệ thống cơ chế chính sách đối với lĩnh vực thể thao thành tích cao Thủ đô. Quyết định 6221/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 có hiệu lực đã điều chỉnh tăng mức chi và bổ sung nội dung chế độ chi cho chuyên gia trong nước, nước ngoài; huấn luyện viên, vận động viên đi tập huấn nước ngoài thay thế Quyết định số 5306/QĐ-UBND ngày 14/10/2009 của UBND Thành phố sau khi đã triển khai thực hiện được 4 năm. Quyết định 6221/QĐ-UBND trong những năm đầu áp dụng đã mang lại cho thể thao thành tích cao Hà Nội những điều kiện, cơ hội tốt nhất trong tập luyện và thi đấu, cụ thể như sau:

- Được các chuyên gia của các nước có nền thể thao phát triển, có kỹ thuật thể thao tiên tiến hiện đại, đạt thành tích tại các đấu trường thể thao hướng dẫn.

- Được tham gia tập luyện, thi đấu cọ xát cùng các vận động viên có kinh nghiệm thi đấu, có thành tích tốt và được tiếp cận các trang thiết bị thể thao hiện đại tại nước ngoài...

- Với mức chi tiền ăn ở, phụ cấp tiêu vật,... tăng trung bình từ 25% - 30% so với Quyết định 5306/QĐ-UBND, nhiều đội tuyển Hà Nội được tham gia tập huấn dài ngày tại các Trung tâm thể thao của các nước có nền thể thao đang trên đà phát triển trong khu vực và châu lục như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan,... Nhiều vận động viên Hà Nội được tập luyện và thi đấu cọ sát với các vận động viên quốc tế trong đó có những vận động viên trọng điểm xuất sắc đã có bề dày thành tích tại các đấu trường quốc tế.

- Quyết định 6221/QĐ-UBND đã bổ sung thêm nội dung chi thuê địa điểm tập, thuê trang thiết bị, phí tập luyện, giao thông đi lại,... Với thể thao thành tích cao, cơ sở vật chất trang thiết bị chuyên dùng là một trong những yếu tố quan trọng để quyết định tới thành tích. Việc được bổ sung các nội dung và mức chi này giúp cho các đội tuyển Hà Nội có thêm nhiều lựa chọn tốt, được chủ động lựa chọn tập luyện và thi đấu tại các Trung tâm thể thao lớn với trang thiết bị hiện đại, đẳng cấp quốc tế. Việc đi tập huấn, thi đấu nước ngoài với các điều kiện tập luyện và thi đấu đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ dinh dưỡng, thuốc bổ, chuyên gia,... vận động viên Hà Nội ngày càng được nâng cao cả về trình độ, kinh nghiệm, bản lĩnh thi đấu quốc tế.

1.3. Hạn chế

Thể thao thành tích cao Hà Nội có nhiều thay đổi tích cực, thuận lợi khi áp dụng và thực hiện Quyết định 6221/QĐ-UBND, điều đó đã được khẳng định qua các sự kiện thể thao quan trọng trong nước, khu vực, châu lục và thế giới. Tuy nhiên, trong những năm gần đây Quyết định này đã dần không còn phù hợp với đòi hỏi của yêu tố khách quan, với yêu cầu chuyên môn của lĩnh vực thể thao thành tích cao và tình hình thực tiễn, xuất hiện những bất cập trong quá trình thực hiện. Cụ thể như sau:

- Luật Ngân sách số 83/2015/QH13 được ban hành ngày 25/06/2015 và có hiệu lực từ năm ngân sách 2017, quy định tại điểm g,h khoản 9 Điều 30: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp là “Quy định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi Ngân sách theo quy định khung của Chính phủ”, “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”. Vì vậy, Quyết định 6221/QĐ-UBND của UBND Thành phố không còn đảm bảo tính pháp lý bởi thẩm quyền ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi Ngân sách nhà nước được thay đổi và quy định bởi Hội đồng nhân dân các cấp.

- Trong giai đoạn từ năm 2012 đến nay, tình hình kinh tế trong nước và thế giới diễn biến phức tạp. Trên thế giới, nền kinh tế nhiều quốc gia suy thoái, lạm phát gia tăng,... có nơi xảy ra chiến tranh dẫn đến khủng hoảng kinh tế ở một số khu vực. Kinh tế Việt Nam cũng không tránh khỏi ảnh hưởng, 10 năm gần đây chỉ số giá cả và tiêu dùng liên tục tăng, mức lương cơ sở và lương tối

thiếu vùng đã được Chính phủ xây dựng lộ trình tăng hàng năm để hoàn thiện và thực hiện chính sách về lao động, tiền lương nhằm từng bước nâng cao đời sống và hội và song hành với rất nhiều giải pháp phát triển kinh tế khác. Quy hoạch phát triển thể thao thành tích cao Hà Nội và các kế hoạch chi tiết để cụ thể hóa công tác đào tạo, huấn luyện cũng phải tính đến các yếu tố ảnh hưởng của biến động nền kinh tế, biến động giá cả thị trường. Mức thu các chi phí phục vụ cho công tác tập huấn, thi đấu trong và ngoài nước ngày một cao. Đặc biệt, ở một số quốc gia như Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan... Mức chi tại Quyết định 6221/QĐ-UBND đã không còn phù hợp khi các nước cũng bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng kinh tế giá cả ngày một tăng, đồng thời các Trung tâm đào tạo các nước cũng liên tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế theo quy định của Liên đoàn từng môn thể thao.

- Căn cứ các quy định khung của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các Bộ chuyên ngành có liên quan (Nghị định số 152/2018/NĐ-CP; Thông tư số 86/2020TT-BTC; Thông tư số 18/2019/TT-BLĐTBXH), HĐND Thành phố Hà Nội cũng ban hành các Nghị quyết áp dụng đối với lĩnh vực thể thao thành tích cao như quy định về tiền thưởng, tiền dinh dưỡng, tiền lương, tiền hỗ trợ tập luyện, tiền bảo hiểm, đây cũng là nguồn động viên tinh thần kịp thời để huấn luyện viên, vận động viên tiếp tục nỗ lực cố gắng tập luyện, thi đấu vì màu cờ sắc áo của Thủ đô. Tuy nhiên, đối với các nội dung và mức chi quy định tại Quyết định số 6221/QĐ-UBND là cơ sở để thực hiện các kế hoạch tập huấn thi đấu đã hơn 10 năm chưa điều chỉnh, bổ sung để phục vụ công tác chuyên môn nên những năm gần đây Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT gặp nhiều khó khăn trong thực hiện các nhiệm vụ khi các nội dung, mức chi bị bó hẹp, ngày càng xuất hiện những bất cập. Với mức chi theo quy định như hiện nay đang thấp so với mặt bằng chung, việc tiếp cận và tập huấn tại các Trung tâm thể thao tiêu chuẩn quốc tế cũng như thuê chuyên gia nước ngoài có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm huấn luyện vận động viên đã đạt được các thành tích tại các đấu trường thể thao khu vực và thế giới là rất khó khăn. Bên cạnh đó, một số nội dung, mức chi phục vụ công tác tập huấn, thi đấu cần được điều chỉnh, bổ sung để đồng bộ hóa hệ thống cơ chế chính sách đối với lĩnh vực thể thao thành tích cao Hà Nội.

- Với bối cảnh 10 năm qua, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và thế giới trải qua rất nhiều biến động phức tạp và khó lường. Chỉ số giá cả và tiêu dùng tăng khoảng 35% so với năm 2012 (theo số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê). Mức lương cơ sở từ năm 2012 đến nay tăng 58%, mức lương tối thiểu vùng từ năm 2012 đến nay tăng 234%. Đặc biệt, biến động về kinh tế là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình thu chi ngân sách, đến việc thực hiện các chế độ chính sách và đến hoạt động chuyên môn của lĩnh vực thể thao thành tích cao.

- Tham khảo chế độ chi thuê Chuyên gia nước ngoài của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Quốc gia, Nghị quyết số 05/2022/HĐND ngày 07/4/2022 của HĐND Thành phố Hồ Chí Minh về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên cho thấy một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội còn thấp so với đội tuyển quốc gia và các địa phương khác.

Để khẳng định vị thế đứng đầu quốc gia của thể thao Thủ đô, đóng góp một phần quan trọng vào thành tích của thể thao Việt Nam trên đấu trường Quốc

tế và đặc biệt thu hút đội ngũ huấn luyện viên giỏi, lực lượng vận động viên tài năng, có cơ sở hội tụ các điều kiện cần và đủ trong công tác chuyên môn là đào tạo, huấn luyện thì việc xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách mới, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu khách quan là điều hết sức cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quyền hạn: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên”*.

- Thực hiện Chương trình số 06-CT/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND Thành phố thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội; Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND Thành phố Hà Nội đào tạo huấn luyện viên, vận động viên thành tích cao, trọng điểm các môn Olympic, Asiad Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 26/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc xây dựng cơ chế thu hút nhân tài thể dục thể thao Thủ đô giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Vì vậy, với cơ sở, căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết “Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội” là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Hoàn thiện cơ chế, chính sách, hội tụ các điều kiện cần và đủ trong công tác chuyên môn là đào tạo, huấn luyện nhằm thu hút đội ngũ chuyên gia có trình độ cao, huấn luyện viên giỏi, lực lượng vận động viên tài năng để nâng cao thành tích thi đấu, khẳng định vị thế của thể thao Thủ đô đứng đầu quốc gia, đóng góp một phần quan trọng vào thành tích của thể thao Việt Nam trên đấu trường Quốc tế.

2. Quan điểm xây dựng

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật Ngân sách Nhà nước, các Nghị quyết của HĐND Thành phố đã ban hành (Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017; Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 4/12/2019) và phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội và khả năng cân đối ngân sách của thành phố Hà Nội.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

1. Bước 1: Sở Văn hóa và Thể thao đã xây dựng Tờ trình, báo cáo đánh giá tác động gửi UBND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội.

2. Bước 2: Sở Văn hóa và Thể thao đã có công văn xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, đăng tải đề nghị xây dựng Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố và xin ý kiến đóng góp của các đơn vị có liên quan đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Sở Văn hóa và Thể thao đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết, báo cáo UBND Thành phố.

3. Bước 3: Sở Văn hóa và Thể thao đã xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố, báo cáo Thường trực HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội.

4. Bước 4: Sau khi Thường trực HĐND Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết, Sở Văn hóa và Thể thao đã rà soát, hoàn thiện Tờ trình báo cáo UBND Thành phố về dự thảo Nghị quyết.

5. Bước 5: Sở Văn hóa và Thể thao đã có công văn xin ý kiến tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết của các đơn vị có liên quan và đăng toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

6. Bước 6: Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Sở Văn hóa và Thể thao đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện và thống nhất với Sở Tài chính dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội, báo cáo tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo và có công văn gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

7. Bước 7: Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp Sở Tài chính chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố theo quy định.

8. Bước 8: Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng tờ trình và gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tập thể UBND Thành phố xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết “Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội” gồm 2 Điều, nội dung cụ thể như sau:

- Điều 1: Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội:

- + Phạm vi điều chỉnh.
- + Đối tượng áp dụng.
- + Quy định cụ thể nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội.

- Điều 2: Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Căn cứ pháp lý

Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Quyết định số 223/QĐ-TTg ngày 22/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao thành tích cao đến năm 2023”;

Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;

Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do Ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí;

Chương trình 06-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021 – 2025”.

2.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội.

b. Đối tượng áp dụng

Các đối tượng không phải là cán bộ công chức, viên chức nhà nước bao gồm huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, bác sỹ, chuyên gia, phiên dịch.

2.3. Nguyên tắc xây dựng

Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội theo một số nguyên tắc sau:

2.3.1. Về trình tự, thủ tục

Thực hiện đúng các quy định về trình tự xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.3.2. Về nội dung

- Về xác định nội dung chi: Đúng, đủ theo quy định của pháp luật về các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Về mức chi:

Căn cứ tỷ lệ tăng của chỉ số giá cả, mức lương cơ sở, mức lương tối thiểu vùng, cụ thể: Chỉ số giá cả và tiêu dùng tăng khoảng 35% so với năm 2012 (theo số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê). Mức lương cơ sở từ năm 2012 đến nay tăng 58%, mức lương tối thiểu vùng từ năm 2012 đến nay tăng 234%.

Tham khảo các mức chi ở những nội dung có tính chất tương đồng đã được Trung ương và Thành phố quy định và phù hợp với tính chất của công tác tập huấn, thi đấu, thực tiễn và chất lượng của việc thuê chuyên gia trong nước và nước ngoài huấn luyện các đội tuyển thể thao thành phố Hà Nội.

Kế thừa các nội dung chi và mức chi đã được HĐND Thành phố quyết nghị trong thời gian qua. Các mức chi phù hợp với chế độ chính sách hiện hành, yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách, cụ thể:

(1) Nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ tại nước ngoài

- Các khoản thanh toán theo thực tế phát sinh (tuân thủ các quy định của pháp luật về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán), bao gồm:

+ Các khoản chi phí: Thủ tục lưu trú tạm trú, chi phí khám sức khỏe, điều trị cho huấn luyện viên, vận động viên ốm đau, chấn thương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại nước ngoài, thực phẩm chức năng, nước uống.

+ Thuê địa điểm tập, thuê trang thiết bị, phí tập luyện, lệ phí thi đấu, và các loại phí khác.

+ Mua trang thiết bị thi đấu không phải là tài sản (theo Luật thi đấu và điều lệ giải, phù hợp với nhu cầu sử dụng của vận động viên đảm bảo phục vụ tập huấn, thi đấu).

(2) Nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ trong nước

- Những khoản thanh toán trực tiếp cho cá nhân người đi công tác (tiền chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ...): Áp dụng theo Nghị quyết 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân

dân Thành phố (Phụ lục 03 quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội)

- Các khoản chi phí theo thực tế phát sinh (tuân thủ các quy định của pháp luật về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán), bao gồm:

+ Các khoản chi phí: Khám sức khỏe, điều trị cho huấn luyện viên, vận động viên ốm đau, chấn thương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực phẩm chức năng, nước uống.

+ Thuê địa điểm tập, phí tập luyện, lệ phí thi đấu, và các loại phí khác.

+ Mua trang thiết bị thi đấu (theo Luật thi đấu và điều lệ giải, phù hợp với nhu cầu sử dụng của vận động viên đảm bảo phục vụ tập huấn, thi đấu)

(3) Nội dung, mức chi thuê chuyên gia, phiên dịch

(3.1) Tiền lương chuyên gia:

- Chuyên gia huấn luyện các môn Nhóm I (nhóm các môn Olympic, Asiad): mức tối đa: 8.000USD/người/tháng

Cơ sở đề xuất:

+ Mức lương tối thiểu vùng từ năm 2012 đến nay tăng 234% (nếu tính theo tỷ lệ biến động đó thì mức lương thuê chuyên gia tăng $3.500 \text{ USD} \times 234\% = 8.190 \text{ USD}$).

+ Tham khảo mức chi thuê Chuyên gia nước ngoài của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Quốc gia là: 8.000 USD/người/tháng (Chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân): Chuyên gia huấn luyện đội tuyển thể thao quốc gia và đội tuyển thể thao Hà Nội có cùng địa bàn sinh hoạt, ăn ở và cường độ huấn luyện đội tuyển thể thao Hà Nội cũng tương đồng đội tuyển thể thao quốc gia.

- Chuyên gia huấn luyện các môn Nhóm II (nhóm các môn còn lại): mức tối đa: 5.000 USD/người/tháng.

Cơ sở đề xuất

+ Mức lương tối thiểu vùng từ năm 2012 đến nay tăng 234% (nếu tính theo tỷ lệ biến động đó thì mức lương thuê chuyên gia tăng $2.500 \text{ USD} \times 234\% = 5.850 \text{ USD}$).

+ Căn cứ vào trình độ, yêu cầu chất lượng chuyên môn các chuyên gia huấn luyện các môn nhóm II, đề xuất mức thuê chuyên gia nhóm II bằng 70% mức thuê chuyên gia nhóm I: Mức thuê $8000 \text{ USD} \times 70\% = 5.600 \text{ USD}$ (làm tròn xuống là 5.000 USD)

+ Tham khảo chế độ chi thuê Chuyên gia nước ngoài của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao Quốc gia mức thuê 6.000 USD/người/tháng (Chưa bao gồm thuế TNCN): Chuyên gia huấn luyện đội tuyển thể thao quốc gia và đội tuyển thể thao Hà Nội có cùng địa bàn sinh hoạt, ăn ở và cường độ huấn luyện đội tuyển thể thao Hà Nội cũng tương đồng đội tuyển thể thao quốc gia.

(3.2) Tiền lương phiên dịch: Lương phiên dịch (phục vụ cho chuyên gia nước ngoài): mức tối đa: 15.000.000 đồng/người/tháng

Cơ sở đề xuất

Mức chi dịch đuôi (dịch đồng thời): 500.000 đồng/giờ/người quy định tại Thông tư 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính.

Người phiên dịch là người làm việc cùng chuyên gia vì vậy việc ký hợp đồng theo tháng không ký theo giờ phiên dịch là phù hợp. Đồng thời, trong quá trình tập luyện thể thao cũng có những ngày nghỉ phục hồi thể lực, các động tác tập luyện thể thao nhiều khi được lặp đi lặp lại, do vậy, cường độ làm việc của phiên dịch không phải đảm bảo đủ 8 giờ/ngày. Vì vậy Sở Văn hóa và Thể thao đề xuất mức chi thấp hơn mức chi dịch đuôi nêu trên, làm cơ sở để đơn vị đàm phán trong việc hợp đồng thuê phiên dịch.

(3.3) Tiền ăn cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam: Áp dụng bằng mức chế độ dinh dưỡng vận động viên đội tuyển thể thao thành phố, mức chi 240.000đ/người/ngày.

Cơ sở đề xuất:

Áp dụng mức chi tiền ăn của HLV, VĐV tuyển đội tuyển cấp thành phố trong thời gian tập huấn trong nước theo quy định tại tiết a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 86/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao

(3.4) Tiền lương Chuyên gia trong nước: mức tối đa: 20.000.000 đồng/người/tháng.

Cơ sở đề xuất:

+ Áp dụng mức thuê chuyên gia (mức 3) theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội Quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn Nhà nước; Tỷ lệ trượt giá; Điều chỉnh mức lương cơ sở, lương tối thiểu vùng.

+ Qua đánh giá thực tế việc huấn luyện của các chuyên gia trong nước qua các năm việc chi trả tiền lương theo mức 3 (20.000.000đ/người/tháng) là phù hợp với cường độ tập luyện, trình độ khả năng chuyên môn để huấn luyện các vận động viên

(3.5) Các khoản chi phí giao thông Quốc tế, visa, khám chữa bệnh, chấn thương do huấn luyện tại Việt Nam (trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực): Thanh toán theo thực tế (tuân thủ các quy định của pháp luật về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán)

(Mức chi cụ thể tại phụ lục chi tiết đính kèm)

Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán được giao nhưng không vượt quá mức chi tối đa nêu trên.

2.4. Về việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội

Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện chế độ chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội tuân theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2.5. Nguồn kinh phí, dự kiến kinh phí

2.5.1. Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội từ nguồn ngân sách cấp Thành phố.

2.5.2. Dự kiến kinh phí

Với các nội dung chi và mức chi chế độ tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội, dự kiến tổng kinh phí thực hiện năm 2023 là: 126.075 triệu đồng (tăng 13.400 triệu đồng so với năm 2022).

Ủy ban nhân dân Thành phố kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết nghị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, VH&TT;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T. Huyền,
Phòng KGVX, KT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

55

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà

PHỤ LỤC

Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội

(Kèm theo Tờ trình số **204** /TTr- UBND ngày **16** tháng 6 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi	Lý do đề xuất
I	CÁC CHẾ ĐỘ CHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TẠI NƯỚC NGOÀI			
1	Các khoản chi phí: Khám sức khỏe, thủ tục lưu trú tạm trú, HLV - VĐV ốm đau, chấn thương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại nước ngoài, thực phẩm chức năng, nước uống		Thanh toán theo thực tế	
2	Thuê địa điểm tập, thuê trang thiết bị, phí tập luyện, lệ phí thi đấu, và các loại phí khác			
3	Mua trang thiết bị tập huấn, thi đấu (theo Luật thi đấu và điều lệ giải, phù hợp với nhu cầu sử dụng của vận động viên đảm bảo phục vụ tập huấn, thi đấu)			
II	CÁC CHẾ ĐỘ CHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NƯỚC (Các đối tượng không phải là cán bộ công chức, viên chức nhà nước bao gồm huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, bác sỹ, chuyên gia)			
1	Những khoản thanh toán trực tiếp cho cá nhân người đi công tác (tiền chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ...)		Áp dụng theo Nghị quyết 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố	
2	Các khoản chi phí: Khám sức khỏe, ốm đau, chấn thương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực phẩm chức năng, nước uống			
3	Thuê địa điểm tập, phí tập luyện, lệ phí thi đấu, và các loại phí khác			
4	Mua trang thiết bị tập huấn, thi đấu (theo Luật thi đấu và điều lệ giải, phù hợp với nhu cầu sử dụng của vận động viên đảm bảo phục vụ tập huấn, thi đấu)			

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi	Lý do đề xuất
III	THUÊ CHUYÊN GIA, PHIÊN DỊCH			
1	Tiền lương chuyên gia nước ngoài			- Căn cứ chỉ số giá cả và tiêu dùng tăng khoảng 35% so với năm 2012 (theo số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê). Mức lương cơ sở từ năm 2012 đến nay tăng 58%, mức lương tối thiểu vùng từ năm 2012 đến nay tăng 234% - Tham khảo mức lương chuyên gia do Tổng cục thể dục thể thao giao Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Hà Nội ký hợp đồng với chuyên gia (Quyết định số 1560/QĐ-TCTDTT ngày 23/11/2022 của Tổng cục TDTT)
1.1	Chuyên gia huấn luyện các môn Nhóm I (nhóm các môn Olympic, Asiad)	USD/người/tháng	Mức tối đa: 8000 (đã bao gồm thuế TNCN)	Mức chi cụ thể do Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định
1.2	Chuyên gia huấn luyện các môn Nhóm II (nhóm các môn còn lại)	USD/người/tháng	Mức tối đa: 5000 (đã bao gồm thuế TNCN)	
2	Lương phiên dịch (phục vụ cho chuyên gia nước ngoài)	triệu VNĐ/người/tháng	Mức tối đa: 15	Áp dụng mức chi Dịch duội (dịch đồng thời): 500.000 đồng/giờ/người quy định tại Thông tư 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018
3	Tiền ăn cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam	nghìn VNĐ/người/ngày	240	Áp dụng mức chi tiền ăn của HLV, VĐV tuyển đội tuyển cấp thành phố quy định tại Thông tư số 86/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao
4	Các khoản chi phí giao thông Quốc tế, visa, khám chữa bệnh, chấn thương do huấn luyện tại Việt Nam		Thanh toán theo thực tế	

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi	Lý do đề xuất
5	Tiền lương Chuyên gia trong nước	triệu VNĐ/ người/tháng	Mức tối đa: 20	- Áp dụng mức thuê chuyên gia theo Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở lập, thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian đối với gói thầu sử dụng vốn nhà nước; - Tỷ lệ trượt giá; Điều chỉnh mức lương cơ sở, lương tối thiểu vùng

Ghi chú:

- Trường hợp các văn bản trích dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Môn nhóm I (nhóm các môn Olympic, Asiad): Điền kinh, Thể thao dưới nước (Nhảy cầu, Bơi), Thể dục dụng cụ, Cử tạ, Taekwondo, Vật, Bắn súng, Boxing, Cầu lông, Bóng bàn, Bóng đá, Đấu kiếm, Bắn cung, Đua thuyền, Xe đạp, Judo, Wushu, Cầu mây, Karatedo.

- Môn nhóm II (các môn còn lại): Bóng chuyền, Bóng rổ, Cờ, Quần vợt, Lặn, Bơi lội, Khiêu vũ thể thao, Đá cầu, Sport Aerobic, Vovinam, Pencak silat, Thể hình, Billiard - Snooker, Kurasch; Golf, Bowling Bóng ném, Võ cổ truyền, Bóng gổ, Kick Boxing, Muay...

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA KỶ HỢP THỨ ...**

(Từ ngày... đến ngày... 2023)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do Ngân sách Nhà nước bao đảm kinh phí;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Chương trình 06-CT/TT ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về "Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thủ đô, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021 - 2025";

THE END

1. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện các quy định của Nghị quyết. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu vướng mắc, cần sửa đổi bổ sung, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố để giải quyết theo thẩm quyền.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa và Thể thao, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP TU, các Ban Đảng TU;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP HĐND; VP UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Công báo Thành phố, Công GTĐT Thành phố;
- Lưu: VT./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC

Quy định một số nội dung, mức chi tập huấn, thi đấu và thuê chuyên gia huấn luyện các đội tuyển thể thao Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số 2023 NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

S/TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
CÁC CHẾ ĐỘ CHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TẠI NƯỚC NGOÀI				
1	Các khoản chi phí: Khám sức khỏe, thu tục lưu trú tạm trú, BHYT, V - V.DV ẩm dàu, chầu thượng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại nước ngoài, thực phẩm chức năng			Trung tâm Huấn luyện thể dục thể thao, Bảo tàng, Bảo tàng Sô Văn hóa và Thể thao, Mức chi sử dụng do Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định
2	Thuế địa điểm tập, thuế trang thiết bị, phí tập luyện, lệ phí thi đấu, và các loại phí khác		Thanh toán theo thực tế	
3	Nhà trang thiết bị tập huấn, thi đấu (theo Luật thi đấu và điều lệ giải, phù hợp với nhu cầu sử dụng của vận động viên tham bao phục vụ tập huấn, thi đấu)			
II	CÁC CHẾ ĐỘ CHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NƯỚC (Các đối tượng không phải là cán bộ công chức, viên chức nhà nước, bao gồm huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, bác sỹ, chuyên gia)			
I	Những khoản thanh toán trực tiếp cho cá nhân người đi công tác (tiền chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ,...)		Áp dụng theo Nghị quyết 09/2017 NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố	
2	Các khoản chi phí: Khám sức khỏe, ốm đau, chữa thương, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực phẩm chức năng			Trung tâm Huấn luyện thể dục thể thao, Bảo tàng, Bảo tàng Sô Văn hóa và Thể thao, Mức chi sử dụng do Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định
3	Thuế địa điểm tập, phí tập luyện, lệ phí thi đấu, và các loại phí khác		Thanh toán theo thực tế	
4	Nhà trang thiết bị tập huấn, thi đấu (theo Luật thi đấu và điều lệ giải, phù hợp với nhu cầu sử dụng của vận động viên tham bao phục vụ tập huấn, thi đấu)			
III	THUẾ CHUYÊN GIA, PHẪN DỊCH			
I	Liên lương chuyên gia			
1	Chuyên gia huấn luyện các môn Nhóm I (nhóm các môn Olympic, Asiad)	1 SD người tháng	Mức tối đa: 8000 (đã bao gồm thuế TNCN)	
2	Chuyên gia huấn luyện các môn Nhóm II (nhóm các môn còn lại)	1 SD người tháng trước V.ND người tháng ngành V.ND người ngày	Mức tối đa: 5000 (đã bao gồm thuế TNCN) Mức tối đa: 15 240	
3	Lương phiên dịch cho chuyên gia nước ngoài			
4	Liên ăn cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại Việt Nam			
5	Các khoản chi phí giao thông Quốc tế, visa, khám chữa bệnh, chữa thương do huấn luyện tại Việt Nam		Thanh toán theo thực tế	
6	Chuyến giữa trong nước	triệu V.ND người tháng	Mức tối đa: 20	

Chi phí

- Trường hợp các văn bản trích dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế
- Văn nhóm I (nhóm các môn Olympic, Asiad): Điền kinh, Thể thao dưới nước (Nhảy cầu, Bơi), Thể dục dụng cụ, Cử tạ, Judo, Karate, Taekwondo, Vovinam, Bắn súng, Boxing, Cầu lông, Bóng bàn, Bóng đá, Đấu kiếm, Bắn cung, Dưa thuyền, Nê dục, Judo, Wushu, Cử tạ, Karate, Taekwondo, Vovinam.
- Văn nhóm II (các môn còn lại): Bóng chuyền, Bóng rổ, Cờ, Quần vợt, Lawn, Bơi lội, Kick Boxing, Nhảy, Pencak silat, Thể hình, Billiard, Snooker, Karate, Golf, Bowling, Bóng ném, Võ cổ truyền, Bóng gỗ, Kick Boxing, Nhảy